

# THỰC TRẠNG HỨNG THÚ HỌC TẬP MÔN GIÁO DỤC HỌC ĐẠI CƯƠNG CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

Ngô Thanh Huyền\*

## Tóm tắt:

Từ kết quả nghiên cứu đề tài cho thấy, hứng thú học tập môn Giáo dục học đại cương của sinh viên trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội phát triển không đồng đều. Phát triển cao nhất là nhận thức, thứ hai là thái độ và thấp hơn là hành vi. Do vậy, muốn nâng cao hứng thú học tập phải tìm kiếm biện pháp tác động đồng thời đến cả 3 mặt nhận thức.

**Từ khóa:** Hứng thú, học tập, giáo dục học đại cương, sinh viên, đại học, thể thao.

## The current situation of student's interest in learning Introduction of Pedagogy course at Hanoi University of Education and Sports

**Summary:** From the research results, the topic shows that students' interest in learning Introduction of Pedagogy course at Hanoi University of Education and Sports has developed unevenly. The highest development is awareness, second is attitude and lower is behavior. Therefore, in order to raise interest in learning, it is necessary to figure out a solution to simultaneously affect all three aspects of awareness.

**Keywords:** Interest, learning, Introduction to Pedagogy, students, university, sports.

## ĐẶT VẤN ĐỀ

Hứng thú học tập có ảnh hưởng rất lớn đối với kết quả học tập của sinh viên. Muốn đạt được những thành tích tốt trong khoa học, sinh viên cần phải thường xuyên tích cực, sáng tạo trong học tập. Do vậy, nếu có hứng thú học tập sinh viên sẽ khắc phục mệt mỏi, căng thẳng, tự giác, độc lập, chủ động, tích cực, từ đó nảy sinh khát vọng học tập một cách sáng tạo, để đạt được những thành tích cao trong học tập. Ngược lại, không có hứng thú việc học tập chỉ mang tính chất đối phó, miễn cưỡng sẽ trở nên nặng nề và khó đạt được kết quả cao.

Giáo dục học (GDH) đại cương là môn học giúp sinh viên – những giáo viên giáo dục thể chất tương lai có thái độ và phương pháp giáo dục phù hợp đặc điểm tâm lý, sinh lý của học sinh góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy, giáo dục trong quá trình làm nghề sau khi tốt nghiệp ra trường. Vì vậy việc nghiên cứu hứng

thú học tập môn Giáo dục học đại cương của sinh viên là vô cùng cần thiết.

## PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp: Phương pháp đọc và phân tích tài liệu, Phương pháp quan sát, Phương pháp đàm thoại, Phương pháp chuyên gia, Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi, Phương pháp toán học thống kê.

## KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

Bằng các phương pháp nghiên cứu khoa học, chúng tôi đã xác định được các mặt, các thành phần cấu trúc phản ánh hứng thú học tập môn GDH đại cương của sinh viên, gồm: (1) Nhận thức của sinh viên về môn GDH đại cương; (2) Thái độ của sinh viên với môn GDH đại cương; (3) Tính tích cực hành vi của sinh viên trong quá trình học GDH đại cương

### 1. Nhận thức của sinh viên về môn GDH đại cương

Mặt nhận thức trong hứng thú học tập môn

\*ThS, Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội; Email: ngothanhhuyen79@gmail.com

GDH đại cương của sinh viên được xác định bằng các tiêu chí sau đây: Nhận thức ý nghĩa môn GDH đại cương; Nhận thức tác dụng của môn GDH đại cương; Nhận thức tính chất của môn GDH đại cương; Nhận thức cách học môn GDH đại cương.

**Nhận thức ý nghĩa của môn GDH đại cương**

Ý nghĩa của môn học là yếu tố đầu tiên tác động đến hứng thú học tập của sinh viên. Kết quả thu được như trình bày ở bảng 1.

**Bảng 1. Nhận thức ý nghĩa môn GDH đại cương của sinh viên**

TT	Ý nghĩa	Khối				Chung	
		Nam		Nữ			
		m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%
1	Rất thiết thực	28	56.00	34	68.00	62	62.00
2	Thiết thực	22	44.00	16	32.00	38	38.00
3	Bình thường	0	0	0	0	0	0
4	Không thiết thực	0	0	0	0	0	0
5	Không nên có	0	0	0	0	0	0
Tổng điểm		228		234		462	
$\bar{x}$		4.56		4.68		4.62	

Kết quả thu được ở bảng 1 cho thấy: Nhìn chung sinh viên đều đánh giá cao ý nghĩa của môn GDH đại cương. Tất cả sinh viên đều đánh giá GDH đại cương là môn học “rất thiết thực” và “thiết thực”, không có ý kiến nào đánh giá ở

mức độ thấp hơn. Trong đó, số sinh viên đánh giá ở mức “rất thiết thực” chiếm đa số với tỷ lệ 62%, mức độ “thiết thực” chiếm tỷ lệ 38%. Dem so sánh kết quả này với kết quả nghiên cứu của giảng viên thu được như trình bày ở bảng 2.

**Bảng 2. So sánh nhận thức ý nghĩa của môn GDH đại cương của sinh viên với đánh giá của giảng viên**

TT	Ý nghĩa	Nhận thức của sinh viên		Đánh giá của giảng viên	
		m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%
1	Rất thiết thực	62	62.00	19	63.30
2	Thiết thực	38	38.00	11	36.70
3	Bình thường	0	0	0	0
4	Không thiết thực	0	0	0	0
5	Không nên có	0	0	0	0
$\bar{x}$		4.62		4.63	

Từ kết quả thu được ở bảng 2 thấy: Cả sinh viên và giảng viên giảng dạy GDH đại cương đều đánh giá cao ý nghĩa thiết thực của môn GDH đại cương. Tất cả các ý kiến đều đánh giá ở mức độ “rất thiết thực” và “thiết thực” mà không có ý kiến đánh giá ở mức độ thấp hơn. GDH đại cương là môn học có ý nghĩa thiết thực với việc đào tạo giáo viên.

Nhận thức tác dụng của môn GDH đại cương.

Ý nghĩa của môn học biểu hiện ở những tác dụng cụ thể của môn học. Kết quả khảo sát thu được như trình bày ở bảng 3.

**Bảng 3. Nhận thức tác dụng của môn GDH đại cương của sinh viên (n=100)**

TT	Ý nghĩa	Khối				Chung (n=100)	
		Nam (n=50)		Nữ (n=50)			
		m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%
1	Mở rộng tầm hiểu biết	3	6.00	2	4.00	5	5.00
2	Đề tự hiểu mình và hoàn thiện mình	8	16.00	8	16.00	16	16.00
3	Thiết thực với nghề sư phạm	28	56.00	30	60.00	58	58.00
4	Thiết thực cho cuộc sống và quan hệ với mọi người	10	20.00	9	18.00	19	19.00
5	Những tác dụng khác	1	2.00	1	2.00	2	2.00
Tổng điểm		211		215		406	
$\bar{x}$		4.22		4.3		4.06	

Từ kết quả thu được ở bảng 3 thấy: Sinh viên nhận thức các tác dụng cụ thể của môn GDH đại cương không đồng đều mà xếp thành thứ bậc. Tác dụng “thiết thực với nghề sư phạm” được đánh giá cao nhất với tỷ lệ 58%; Tác dụng “thiết thực với cuộc sống và quan hệ với mọi người”

được đánh giá ở mức thứ hai với tỷ lệ là 19%; Tác dụng “đề tự hiểu mình và hoàn thiện mình” được đánh giá ở mức độ thứ ba với tỷ lệ 16%; Tác dụng “đề mở rộng hiểu biết” được đánh giá ở mức độ thứ tư với tỷ lệ 5%; Những tác dụng khác được đánh giá ở mức độ thứ 5 với tỷ lệ 2%.

**Bảng 4. So sánh nhận thức tác dụng của môn GDH đại cương của sinh viên với đánh giá của giảng viên**

TT	Tác dụng	Nhận thức của sinh viên		Đánh giá của giảng viên	
		m <sub>i</sub>	TB	m <sub>i</sub>	TB
1	Đề tự hiểu mình và hoàn thiện mình	16	3	3	4
2	Thiết thực với nghề sư phạm	58	1	12	1
3	Thiết thực cho cuộc sống và quan hệ với mọi người	19	2	8	2
4	Mở rộng tầm hiểu biết	5	4	6	3
5	Những tác dụng khác	2	5	1	5
$\bar{x}$		<b>4.06</b>		<b>4.03</b>	

So sánh ý kiến của các giảng viên với sinh viên, kết quả được thể hiện ở bảng 4.

Kết quả thu được ở bảng 4 cho thấy: Điểm trung bình giữa giảng viên (4.03 điểm) tương đồng với đánh giá của sinh viên (4.06 điểm). Như vậy cả giảng viên và sinh viên đánh giá cao tác dụng của môn GDH đại cương. Đây là điểm thuận lợi cho việc hình thành hứng thú học tập cho sinh viên, vì nó thỏa mãn điều kiện thứ nhất

của sự hình thành hứng thú. Điều này khẳng định hai tác dụng của môn GDH đại cương được sinh viên đánh giá cao nhất là “thiết thực cho cuộc sống” và “thiết thực với nghề sư phạm”.

**Nhận thức tính chất của môn GDH đại cương**

Nhận thức tính chất của môn GDH đại cương là yếu tố có tầm quan trọng đặc biệt trong hứng thú học tập của sinh viên. Kết quả khảo sát thu được như trình bày ở bảng 5.

**Bảng 5. Nhận thức tính chất của môn GDH đại cương của sinh viên**

TT	Tính chất	Khối				Chung	
		Nam		Nữ		m <sub>i</sub>	%
		m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%		
1	Rất hấp dẫn	10	20.00	11	22.00	21	21.00
2	Hấp dẫn	8	16.00	7	14.00	15	15.00
3	Bình thường	3	6.00	2	4.00	5	5.00
4	Trừu tượng	27	54.00	30	60.00	57	57.00
5	Khô cứng	2	4.00	0	0.00	2	2.00
<b>Tổng điểm</b>		<b>207</b>		<b>219</b>		<b>426</b>	
$\bar{x}$		<b>4.14</b>		<b>4.38</b>		<b>4.26</b>	

Kết quả thu được ở bảng 5 thấy: Sinh viên nhận thức các tính chất của môn GDH đại cương không đồng đều. Cụ thể: Tính trừu tượng đánh giá cao nhất với tỷ lệ 57%; Tính rất hấp dẫn đánh giá cao thứ 2 với tỷ lệ 21%; Tính hấp dẫn đánh giá cao thứ 3 với tỷ lệ 15 %; Tính bình thường đánh giá cao thứ 4 với tỷ lệ 5%; Tính khô khan cứng nhắc thấp nhất với tỷ lệ 2%. Như vậy, sinh

viên có nhận thức khác nhau về tính chất của môn học là nguyên nhân dẫn đến hứng thú học tập phát triển không đồng đều giữa các khối lớp.

**Nhận thức cách học môn GDH đại cương**

Hứng thú học tập GDH đại cương thực sự còn thể hiện ở nhận thức của sinh viên về cách thức học tập. Vấn đề này chúng tôi có kết quả nghiên cứu ở bảng 6.

**Bảng 6. Nhận thức cách học môn GDH đại cương của sinh viên**

TT	Cách học môn GDH	Khối				Chung	
		Nam		Nữ		m <sub>i</sub>	%
		m <sub>i</sub>	%	m <sub>i</sub>	%		
1	Đễ hiểu	0	0.00	3	16.00	3	3.00
2	Khó hiểu	8	16.00	5	4.00	13	13.00
3	Biết cách học thì dễ	20	40.00	22	44.00	42	42.00
4	Trừu tượng và dễ học	12	24.00	14	28.00	26	26.00
5	Trừu tượng và khó học	10	20.00	6	8.00	16	16.00
<b>Tổng điểm</b>		<b>194</b>		<b>197</b>		<b>391</b>	
$\bar{x}$		<b>3.88</b>		<b>3.94</b>		<b>3.91</b>	

Kết quả thu được ở bảng 6 cho thấy: Nhận thức cách học môn GDH đại cương của sinh viên không đồng đều. Cụ thể: Số sinh viên đánh giá “biết cách học thì dễ” chiếm tỷ lệ cao nhất (42%); Số sinh viên đánh giá “trừu tượng, dễ học” cao thứ hai với tỷ lệ 26%; Số sinh viên đánh giá “trừu tượng, khó học” cao thứ ba với tỷ lệ là 16%; Số sinh viên đánh giá cao thứ tư là “khó hiểu” chiếm tỷ lệ 13%; Số sinh viên đánh giá thấp nhất là “dễ hiểu” với tỷ lệ 3%. Như vậy: GDH đại cương là môn học không dễ học nên phải biết cách học thì mới tiếp thu được một cách dễ dàng. Trình độ tri thức và năng lực tư duy càng tốt thì học GDH đại cương càng dễ. Muốn tác động nâng cao hứng thú học tập môn GDH đại cương của sinh viên phải dạy cách học

và tổ chức hoạt động học tập cho sinh viên một cách hợp lý.

Tóm lại: Giữa bốn nội dung phản ánh nhận thức đã nghiên cứu trên đây có mối quan hệ biện chứng với nhau. Nhận thức được ý nghĩa của môn học là cơ sở để nhận thức tác dụng của môn học. Nhận thức ý nghĩa và tác dụng của môn học là tiền đề cần thiết để nhận thức tính chất của môn học. Tính chất của môn học quy định cách học. Ngược lại, cách học hợp lý giúp người học nắm nội dung và tính chất môn học chính xác hơn.

Tổng hợp kết quả đánh giá bốn nội dung phản ánh nhận thức, chúng tôi có thực trạng nhận thức về môn GDH đại cương của sinh viên. Kết quả như trình bày ở bảng 7.

**Bảng 7. Thực trạng nhận thức về môn Giáo dục học đại cương của sinh viên (n=100)**

TT	Sinh viên	Nhận thức về môn học								Chung	
		Ý nghĩa		Tác dụng		Tính chất		Cách học			
		$\bar{x}$	Hạng	$\bar{x}$	Hạng	$\bar{x}$	Hạng	$\bar{x}$	Hạng	$\bar{x}$	Hạng
1	Nam (50)	4.56	2	4.22	2	4.14	2	3.88	2	4.2	2
2	Nữ (50)	4.68	1	4.3	1	4.38	1	3.94	1	4.32	1

Từ kết quả thu được ở bảng 7 cho thấy: Điểm trung bình theo thang đo Likert của bốn nội dung phản ánh nhận thức về môn GDH đại cương đạt từ 3.88 – 4.56 điểm đều thuộc mức quan trọng và rất quan trọng. Sinh viên đánh giá cao ý nghĩa và tác dụng của môn GDH đại cương, nhận thức đúng đặc điểm và nắm được cách thức học tập môn học. Đây là điều kiện thuận lợi cho việc tác động để nâng cao hứng thú học tập cho sinh viên. Nhận thức đúng là cơ sở để hình thành thái độ đúng và hình thành tính tích cực của hành vi trong quá trình học tập môn GDH đại cương.

**2. Thái độ của sinh viên với môn học GDH đại cương**

Thái độ tích cực là 1 thành phần đặc trưng của hứng thú. Bằng các phương pháp nghiên cứu khoa học, chúng tôi đã xác định hứng thú học tập môn GDH đại cương của sinh viên được xác định bởi các tiêu chí sau đây: Thái độ với môn GDH đại cương; Thái độ với các hình thức học tập GDH đại cương.

**Thái độ của sinh viên với môn GDH đại cương**

Thái độ có thể ở các mức độ khác nhau. Chúng tôi chia làm 5 mức độ và thu được kết quả như trình bày ở bảng 8.

**Bảng 8. Thái độ với môn GDH đại cương của sinh viên**

TT	Cảm xúc	Khối				Chung	
		Nam		Nữ			
		$m_i$	%	$m_i$	%	$m_i$	%
1	Rất thích học	15	30.00	13	26.00	28	28.00
2	Thích học	25	50.00	28	56.00	53	53.00
3	Bình thường	10	20.00	9	18.00	19	19.00
4	Không muốn học	0	0.00	0	0.00	0	0.00
5	Chán ghét	0	0.00	0	0.00	0	0.00
<b>Tổng điểm</b>		<b>215</b>		<b>219</b>		<b>439</b>	
$\bar{x}$		<b>4.3</b>		<b>4.38</b>		<b>4.39</b>	

## BÀI BÁO KHOA HỌC

Kết quả thu được ở bảng 8 cho thấy: Đa số sinh viên thích học môn GDH đại cương với tỷ lệ 81%; số còn lại 19% có thái độ bình thường và không có sinh viên nào chán ghét hoặc không muốn học GDH đại cương. Sinh viên nữ có thái độ tích cực cao hơn so với sinh viên nam. Cụ thể là: Mức độ “rất thích”: Khối nam cao hơn với tỷ lệ 30%, khối nữ thấp hơn với tỷ lệ là 26%. Sự chênh lệch là không đáng kể với độ chênh lệch là 4%. Mức độ “thích học”: Khối nữ cao hơn với tỷ lệ 56%, khối nam thấp hơn với tỷ lệ 50%. Sự chênh lệch là 6%. Xét chung cả hai mức độ sự

chênh lệch biểu hiện rõ hơn: Điểm trung bình Nam là 4.30, Nữ là 4.38, độ lệch là 0.08.

Thái độ của sinh viên với môn GDH đại cương bắt nguồn từ nhận thức tác dụng của môn GDH đại cương, nghĩa là từ việc GDH đại cương có thỏa mãn các nhu cầu của mỗi cá nhân hay không. Sinh viên càng nhận thức rõ ràng và đầy đủ tác dụng của môn GDH đại cương thì càng có thái độ tích cực với môn học. So sánh mối quan hệ giữa nhận thức tác dụng của GDH đại cương và cảm xúc với môn học của sinh viên, chúng tôi khẳng định được vấn đề này qua bảng 9.

**Bảng 9. Mối quan hệ giữa nhận thức tác dụng của môn GDH đại cương và thái độ với môn GDH đại cương của sinh viên**

TT	Mức độ		Nhận thức tác dụng của môn GDH đại cương		Thái độ với môn GDH đại cương	
			$\bar{x}$	TB	$\bar{x}$	TB
1	Khối	Nam	4.2	2	4.3	2
2		Nữ	4.32	1	4.38	1

Qua kết quả bảng 9 cho thấy mối quan hệ thuận giữa nhận thức và xúc cảm với môn GDH đại cương của sinh viên. Nhận thức tác dụng của môn GDH đại cương cao thì thái độ tích cực với môn học cũng ở mức độ cao và ngược lại.

### **Thái độ với các hình thức học tập môn GDH đại cương của sinh viên**

Về bản chất, thái độ với các hình thức học tập chính là thái độ với hoạt động học tập môn học, là sự hiểu biết theo chiều sâu của hứng thú học tập. Thái độ của sinh viên với các hình học tập biểu hiện rất đa dạng. Kết quả thu được ở bảng 10.

Từ kết quả thu được ở bảng 10 thấy: Thái độ

của sinh viên với các hình thức học tập môn GDH đại cương không đồng đều mà xếp thành thứ bậc. Thái độ tích cực cao nhất với hình thức “ứng dụng GDH vào thực tiễn sư phạm” với tỷ lệ 42%, xếp thứ bậc 1; thấp nhất là thái độ với hình thức “làm bài tập kết hợp với đọc tài liệu tham khảo” với tỷ lệ 0%, xếp thứ bậc 8. Những hình thức học tập được sinh viên ưa thích hơn gồm có: “Ứng dụng GDH đại cương vào thực tiễn sư phạm”, “Ứng dụng GDH đại cương vào thực tiễn đời sống”, “Lý thuyết kết hợp với bài tập thực hành”. Trong đó: “Ứng dụng GDH đại cương vào thực tiễn sư phạm”: Tỷ lệ 42% - thứ

**Bảng 10. Thái độ với các hình thức học tập GDH đại cương của sinh viên**

TT	Hình thức học	Khối				Chung	
		Nam		Nữ			
		$m_i$	%	$m_i$	%	$m_i$	%
1	Nghe giảng lý thuyết	6	12.00	5	10.00	11	11.00
2	Lý thuyết kết hợp với bài tập thực hành	8	16.00	9	18.00	17	17.00
3	Đọc tài liệu tham khảo	1	2.00	1	2.00	2	2.00
4	Ứng dụng GDH đại cương vào thực tiễn đời sống	10	20.00	10	20.00	20	20.00
5	Ứng dụng GDH đại cương vào thực tiễn sư phạm	20	40.00	22	44.00	42	42.00
6	Làm bài tập kết hợp với đọc tài liệu tham khảo	0	0.00	0	0.00	0	0.00
7	Xêmina	3	6.00	2	4.00	5	5.00
8	Sưu tầm ca dao tục ngữ có liên quan tới các vấn đề GDH	2	4.00	1	2.00	3	3.00
<b>Tổng điểm</b>		<b>182</b>		<b>191</b>		<b>373</b>	
$\bar{x}$		<b>3.64</b>		<b>3.82</b>		<b>3.73</b>	

bậc 1; “Ứng dụng GDH đại cương vào thực tiễn đời sống”: Tỷ lệ 20% - thứ bậc 2; “Lý thuyết kết hợp với bài tập thực hành”: Tỷ lệ 17% thứ bậc 3. Đặc biệt, hai hình thức học tập ứng dụng tri thức vào thực tiễn luôn được xếp thứ bậc 1 hoặc 2 ở tất cả các khối lớp. Những hình thức học tập ít được sinh viên ưa thích gồm có: “Đọc tài liệu tham khảo”: Tỷ lệ 2% - thứ bậc 7; “Làm bài tập kết hợp với đọc tài liệu tham khảo”: Tỷ lệ 0% - thứ bậc 8. Từ kết quả nghiên cứu trên cho thấy:

- Ba hình thức học tập được sinh viên ưa thích là: “Ứng dụng GDH đại cương vào thực tiễn sự phạm”, “Ứng dụng GDH đại cương vào thực tiễn đời sống” và “Lý thuyết kết hợp với bài tập thực hành”. Thực tế này chứng minh việc lựa chọn

biện pháp tác động nâng cao hứng thú học tập bằng cách sử dụng bài tập thực hành là khả thi.

- Cần có nhiều bài tập thực hành GDH đại cương với nội dung ứng dụng tri thức vào thực tiễn. Có rất ít sinh viên thích hình thức “Đọc tài liệu tham khảo”. Giáo viên cần chú ý lựa chọn nội dung tài liệu và hướng dẫn sinh viên cách đọc thì hình thức học tập này mới phát huy được tác dụng. Trong đó có tính đến tham gia tập luyện đòi hỏi tiêu hao nhiều thời gian cho việc nghỉ ngơi hoàn toàn sau các giờ thực hành, thời gian để đọc, tra cứu tài liệu tham khảo rất hạn chế.

Kết hợp cả 2 loại thái độ chúng tôi có thực trạng thái độ với môn GDH đại cương của sinh viên. Kết quả như trình bày ở bảng 11.

**Bảng 11. Thái độ học tập môn GDH đại cương của sinh viên**

TT	Thái độ		Với môn GDH đại cương		Với hình thức học môn GDH đại cương		Chung	
			$\bar{x}$	TB	$\bar{x}$	TB	$\bar{x}$	TB
1	Khối	Nam	4.3	2	3.64	2	3.97	2
2		Nữ	4.38	1	3.82	1	4.1	1

Kết quả thu được ở bảng 11 cho thấy: Thái độ học tập môn GDH đại cương của sinh viên không như nhau mà xếp thành thứ bậc. Giữa các loại thái độ có quan hệ với nhau theo chiều hướng thuận. Sinh viên có thái độ tích cực cao với môn học thì cũng có thái độ tích cực cao với các hình thức học tập GDH đại cương và ngược lại. Cụ thể: Thái độ với môn GDH đại cương có giá trị trung bình 4.38 xếp thứ bậc 1; Thái độ với

các hình thức học GDH đại cương có giá trị trung bình là 3.82 xếp thứ bậc 2.

**3. Hành vi trong hứng thú học tập môn GDH đại cương của sinh viên**

Để đánh giá thực trạng hành vi của sinh viên với môn GDH đại cương đề tài đã sử dụng 16 hành vi đã lựa chọn được qua phỏng vấn. Kết quả được trình bày ở bảng 12.

**Bảng 12. Thực trạng hành vi của sinh viên với môn GDH đại cương (n=100)**

TT	Hành vi	Khối				Chung	
		Nam (50)		Nữ (50)			
		$m_i$	%	$m_i$	%	$m_i$	%
1	Chú ý nghe giảng	7	14	7	14	14	14
2	Ghi bài theo cách hiểu của mình	4	8	4	8	8	8
3	Tích cực suy nghĩ	6	12	5	10	11	11
4	Hăng hái phát biểu	2	4	2	4	4	4
5	Trao đổi với bạn bè những vấn đề chưa hiểu	3	6	2	4	5	5
6	Hỏi giáo viên những vấn đề khó	2	4	3	6	5	5
7	Phát hiện những vấn đề mới	0	0	0	0	0	0
8	Làm đầy đủ các bài tập	2	4	2	4	4	4
9	Tìm đọc các tài liệu tham khảo	2	4	2	4	4	4
10	Vận dụng GDH đại cương vào đời sống	2	4	2	4	4	4
11	Vận dụng GDH đại cương vào thực tiễn sự phạm	3	6	3	6	6	6
12	Vận dụng GDH đại cương để tự hoàn thiện mình	3	6	3	6	6	6
13	Học lý thuyết kết hợp với làm bài tập	2	4	2	4	4	4
14	Nghiên cứu giáo trình trước khi học trên lớp	2	4	2	4	4	4
15	Đi học đầy đủ các giờ GDH đại cương	9	18	10	20	19	19
16	Các hình thức học tập khác	1	2	1	2	2	2
$\bar{x}$		2.46		2.56		2.51	

Từ kết quả thu được ở bảng 12 cho thấy: Tính theo điểm trung bình thì giữa nam (2.56 điểm) và nữ (2.46 điểm) là tương đồng. Biểu hiện mặt hành vi của hứng thú học tập GDH đại cương không đồng đều mà rất đa dạng, gồm 16 biểu hiện xếp thành các thứ bậc khác nhau. Cao nhất là biểu hiện “Đi học đầy đủ các giờ” chiếm tỷ lệ 19.0%, xếp thứ bậc 1, thấp nhất là “Phát hiện những vấn đề mới” chiếm tỷ lệ 0%, thứ bậc 16. Những biểu hiện mà sinh viên thể hiện tính tích cực cao gồm có: “Chú ý nghe giảng”, chiếm tỷ lệ 14.0%, thứ bậc 2; “Tích cực suy nghĩ”, chiếm tỷ lệ 11.0%, thứ bậc 3. Ngược lại, những biểu hiện mà sinh viên thể hiện tính tích cực thấp gồm:

“Các hình thức học tập khác” chiếm tỷ lệ 2.0%, thứ bậc 15; “Phát hiện những vấn đề mới”, chiếm tỷ lệ 0%, thứ bậc 16.

Các hình thức “Ứng dụng Giáo dục học đại cương vào đời sống” và “Ứng dụng Giáo dục học đại cương vào thực tiễn sư phạm” được sinh viên cho là có tác dụng tốt và ưa thích nhưng lại không tích cực sử dụng trong học tập. Nghĩa là với hai hình thức này sinh viên có nhận thức tốt, thái độ tốt nhưng tính tích cực hành vi lại chưa cao.

**4. Tổng hợp đánh giá hứng thú**

Tổng hợp cả ba mặt nhận thức, thái độ và hành vi để đánh giá thực trạng hứng thú học tập môn GDH đại cương của sinh viên, chúng tôi có bảng 13.

**Bảng 13. Hứng thú học tập GDH đại cương của sinh viên**

TT	Tiêu chí		Nhận thức		Thái độ		Hành vi		Hứng thú	
			$\bar{x}$	TB	$\bar{x}$	TB	$\bar{x}$	TB	$\bar{x}$	TB
1	Khối	Nam	4.2	2	4.3	2	2.46	2	3.65	2
2		Nữ	4.32	1	4.38	1	2.56	1	3.75	1

Kết quả tổng hợp ở bảng 13 cho thấy:

Mặt nhận thức: nhận thức ở mức độ tốt nhất là 5 điểm, kém nhất là 1 điểm. Điểm trung bình của mặt nhận thức là  $1 \leq \bar{x} \leq 5$ . Nhận thức tính hệ số 1.

Mặt thái độ: thái độ tích cực nhất là 5 điểm và tiêu cực nhất là 1 điểm. Điểm trung bình của mặt thái độ là  $1 \leq \bar{x} \leq 5$ . Thái độ tính hệ số 1.

Mặt hành vi: hành vi tích cực nhất đạt 3 điểm và kém tích cực nhất đạt 1 điểm. Điểm trung bình của mặt hành vi là  $1 \leq \bar{x} \leq 3$ . Hành vi tính hệ số 2 vì hành vi vừa là thành phần vừa là biểu hiện của hứng thú.

Hứng thú là tổng hợp của 3 mặt trên sẽ có điểm trung bình là  $1 \leq \bar{x} \leq 4$ . Nghĩa là hứng thú phát triển ở mức cao nhất đạt 4 điểm và thấp nhất đạt 1 điểm.

Thực trạng này cho thấy khi tác động để nâng cao hứng thú học tập môn GDH đại cương cho sinh viên phải chú trọng tác động vào tính tích cực của hành vi.

**KẾT LUẬN**

Từ kết quả nghiên cứu thực trạng hứng thú học tập môn GDH đại cương của sinh viên trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội đi đến kết luận như sau:

- Các thành phần tâm lý trong hứng thú học tập của sinh viên phát triển không đồng đều.

Phát triển cao nhất là nhận thức, thứ hai là thái độ và thấp hơn là hành vi. Hứng thú học tập môn GDH đại cương phát triển không đồng đều. Muốn nâng cao hứng thú học tập phải tìm biện pháp tác động đồng thời đến cả 3 mặt nhận thức, thái độ và tính tích cực hành vi của sinh viên.

- Thực trạng này cho thấy khi tác động để nâng cao hứng thú học tập môn GDH đại cương cho sinh viên phải chú trọng tác động vào tính tích cực của hành vi.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Hồ Ngọc Đại (1983), *Tâm lý học dạy học*, Nxb Giáo dục.
2. Nguyễn Thị Bích Hạnh, Trần Thị Hương (2004), *Lý luận dạy học*, Nxb trường Đại học Sư phạm Tp.HCM.
3. Nguyễn Sinh Huy, Nguyễn Văn Lê (1997), *Giáo dục học đại cương*, Nxb Giáo dục.
4. <http://www.khoahoc.com.vn>
5. Sukina (1971), *Vấn đề hứng thú nhận thức trong khoa học giáo dục*, Nxb Giáo dục, Mockva.
6. B.Ph. Lomov (2000), *Những vấn đề lý luận và phương pháp luận Tâm lý học*, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội.

(Bài nộp ngày 7/4/2021, phản biện ngày 17/4/2021, duyệt in ngày 21/4/2021)